

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30/9/2022

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HOÀ BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Hưng.
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hà Bá Khiên
2. Ông Lương Khắc Tiệp

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 20/7/2022, về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 16/9/2022 giữa các đương sự.

Nguyên đơn: Chị Hà Thị T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm V, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Bị đơn: Anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm V, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang chấp hành án tại đội 31, phân trại số 1, trại giam Thanh Cẩm. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hà Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Vũ Tuấn A được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã được UBND xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/01/2016. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị Hà Thị T ở Xóm V, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau bình thường, nhưng đến năm 2019 do anh Vũ Tuấn A đi buôn bán ma túy đã bị tòa án tỉnh Hòa Bình xử phạt 21 năm tù giam. Hiện anh Vũ Tuấn A đang chấp hành án tại trại giam Thanh Cẩm. Chị Thúy nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Tuấn A.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hiện nay không có nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Hà Thị T xin nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Tại bản tự khai bị đơn anh Vũ Tuấn A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Tuấn A công nhận chị Hà Thị T trình bày về quá trình kết hôn, con chung là đúng sự thật. Hiện nay anh chị Thúy chưa có con chung, trước đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Hà Thị T anh Vũ Tuấn A đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung: Hiện nay anh và chị Hà Thị T có 01 mảnh đất ở 300 m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Vũ Tuấn A và Hà Thị T làm tài sản thế chấp để vay Phòng giao dịch Xâm Khê, chi nhánh ngân hàng Mai Châu thuộc Ngân hàng No&PTNT Việt Nam số tiền là 350.000.000 đồng, đã trả được 150.000.000 đồng. Khi ly hôn đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ kiện ngày 06/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Mai Châu đã có thông báo yêu cầu anh Vũ Tuấn A cung cấp tài liệu chứng cứ, làm đơn yêu cầu phản tố và nộp tiền tạm ứng án phí đối với tài sản chung, nợ chung và đã tổng đạt hợp lệ. Do không thể tham gia phiên tòa được nên anh Vũ Tuấn A đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng qui định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình thẩm vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành xét xử là có căn cứ.

Về nội dung vụ án: Trên cơ sở nội dung vụ án đã được thể hiện qua phần thủ tục hỏi công khai tại phiên tòa, nhận thấy mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa chị Hà Thị T và anh Vũ Tuấn A đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 51 và điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hà Thị T được ly hôn anh Vũ Tuấn A. Hiện nay chị Hà Thị T và anh Vũ Tuấn A chưa có con chung. Đối với yêu cầu của anh Vũ Tuấn A về tài sản chung, nợ chung sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác, khi anh Vũ Tuấn A có đơn khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Hà Thị T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mai Châu giải quyết ly hôn anh Vũ Tuấn A có nơi cư trú tại: Xóm Vế, xã Bao La, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ kiện do anh Vũ Tuấn A đang phải chấp hành án và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, chị Hà Thị T trình bày hai vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ tháng 4 năm 2019 cho đến nay, chị không còn tình cảm gì với anh Vũ Tuấn A. Từ đó cho thấy giữa chị Thúy và anh Vũ Tuấn A không còn có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình bền vững, ấm no, bình đẳng, tiến bộ, và hạnh phúc. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Thúy và anh Vũ Tuấn A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị T.

[3] Về con chung: Chị Hà Thị T và anh Vũ Tuấn A không có nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Theo đơn khởi kiện chị Hà Thị T trình bày là không có tài sản chung và không vay nợ ai, căn cứ vào khoản 1 Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận và giải quyết đúng như trong nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị T.

Đối với ý kiến của anh Vũ Tuấn A tại bản tự khai ngày 17/8/2022 về khoản vay 350.000.000 đồng vay Phòng giao dịch Xăm Khòe, Chi nhánh ngân hàng huyện Mai Châu thuộc Ngân hàng No&PTNT Việt Nam và có 01 mảnh đất ở mang tên Vũ Tuấn A và Hà Thị T. Tại biên bản xác minh ngày 13/9/2022 đối với UBND xã Bao La và ngày 14/9/2022 đối với Phòng giao dịch Xăm Khòe, chi nhánh huyện Mai Châu thuộc Ngân hàng No&PTNT Việt Nam. Thẻ hiện số tiền 350.000.000 đồng là của ông Hà Văn Tập và bà Hà Thị Thìn(là bố mẹ vợ của Vũ Tuấn A) đứng ra vay từ năm 2017, sau mỗi năm lại làm hợp đồng mới để đáo hạn với ngân hàng khoản vay trên. Ngày 01/3/2022 ông Hà Văn Tập và bà Hà Thị Thìn đáo hạn khoản vay bằng hợp đồng tín dụng số 300LAV 202200491 đã được thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông bà, như vậy không có các nội dung như anh Vũ Tuấn A đã trình bày. Xác định đây là yêu cầu phản tố của bị đơn nên ngày 06/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Mai Châu có thông báo yêu cầu anh Vũ Tuấn A cung cấp tài liệu chứng cứ, làm đơn yêu cầu phản tố và nộp

tiền tạm ứng án phí đã tổng đạt hợp lệ, nhưng anh Vũ Tuấn A không thực hiện nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, cần tách quan hệ tranh chấp này để giải quyết bằng vụ kiện “ Chia tài sản sau khi ly hôn” khi anh Vũ Tuấn A có đơn khởi kiện.

[5]Về án phí: Chị Hà Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 điều 228 ; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của chị Hà Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị T được ly hôn anh Vũ Tuấn A.

2. Về án phí: Chị Hà Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0000456 ngày 20/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu. Chị Hà Thị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Thanh Hải,
Huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;
(đăng ký ngày 25/01/2016)
- UBND xã Bao La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ
- Lưu cặp án

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng

